

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**
Số: 144/TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH
**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết phát triển
thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa XII, kỳ họp thứ Sáu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, theo đó, Bộ Nội vụ quy định Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình HDND cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên theo quy định tại Điều 40 Luật Thanh niên năm 2020 nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030¹.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HDND tỉnh, khóa XII, kỳ họp thứ Sáu xem xét thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Xác định vai trò, tầm quan trọng của công tác thanh niên, những năm qua, Tỉnh ủy, HDND, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo công tác thanh niên với mục tiêu đảm bảo cho đội ngũ thanh niên có điều kiện phát huy trong học tập, lao động, chiến đấu với tinh thần sáng tạo, năng động và phát triển.

Ngày 16/6/2020, Quốc hội khóa XIV thông qua Luật Thanh niên; ngày 24/7/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1331/QĐ-TTg Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; ngày 17/10/2021, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 1113/QĐ-BNV kèm theo kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030. Đây là các văn bản chỉ đạo quan trọng thể hiện sự quan tâm kịp thời của Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ trong giai đoạn mới về công tác phát triển thanh niên.

¹ Điểm b, khoản 2 mục II của Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

Để thực hiện có hiệu quả Luật Thanh niên năm 2020, Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, cụ thể hóa những mục tiêu, yêu cầu thực hiện công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh theo Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030; hướng đến mục tiêu chung về phát triển nguồn nhân lực trong thời kỳ mới, góp phần quan trọng trong tiến trình xây dựng, phát triển và phấn đấu đến năm 2030 tỉnh Gia Lai trở thành vùng động lực khu vực Tây Nguyên.

Việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 nhằm cụ thể hoá Luật Thanh niên, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 góp phần xác định và đề cao vai trò, trách nhiệm của Nhà nước, các cấp, các ngành, gia đình và xã hội đối với thanh niên và công tác thanh niên, tạo cơ sở pháp lý thúc đẩy việc thực hiện chủ trương xã hội hoá công tác thanh niên, huy động các nguồn lực xã hội trong việc chăm lo giải quyết các nhu cầu chính đáng của thanh niên.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Trên cơ sở Chiến lược phát triển Thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ để xây dựng các mục tiêu cụ thể đối với sự phát triển toàn diện của thanh niên tỉnh Gia Lai nhằm tạo nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, của tỉnh nhà, hội nhập quốc tế và làm căn cứ để các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện các mục tiêu và làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030.

2. Quan điểm chỉ đạo

Xây dựng Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; Luật Thanh niên năm 2020; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 của Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và kế thừa những thành tựu đã đạt để tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn phát triển của địa phương.

Xác định Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 là bộ phận cấu thành quan trọng của các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và phát triển nguồn nhân lực của địa phương; là cơ sở để các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của từng cơ quan, đơn vị.

Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người. Thanh niên phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Nguyên tắc

Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên của Chính phủ, các Bộ, ngành, chính quyền các cấp; tính đặc thù vùng dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành kế hoạch, chính sách phát triển thanh niên, bảo đảm phù hợp với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và cụ thể hóa trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Phát huy vai trò và sự tham gia của các tổ chức chính trị-xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế và các đoàn thể quần chúng nhân dân; cơ sở giáo dục, gia đình, xã hội và của thanh niên.

Nguồn lực thực hiện Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh từ ngân sách nhà nước và được huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Căn cứ Luật Thanh niên năm 2020; Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành kèm theo kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 để Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét ban hành tại kỳ họp trong tháng 6/2022 (tại văn bản số 58/UBND-KTTH ngày 11/01/2022 về việc ban hành chương trình công tác năm 2022).

Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và ban hành văn bản gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham gia góp ý và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 (gồm các văn bản: Văn bản số 1983/SNV-XDCQ gửi Ban Thường vụ Tỉnh đoàn *về tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030*; văn bản số 2373/SNV-XDCQ gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các Sở ban ngành tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh *về tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030*; văn bản số 2088/SNV-SNV gửi Sở Tư pháp *về phối hợp, trao đổi, hướng dẫn nhiệm vụ ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh*). Tổng hợp ý kiến góp ý, có 25 văn bản góp ý (Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lấy ý kiến 02 lần), trong đó có 20 ý kiến thống nhất và 05 ý kiến tham gia góp ý (*kèm theo báo cáo tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030*). Sở Nội vụ đã hoàn thiện hồ sơ theo quy định (gồm: bản tổng hợp tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030).

Qua tổng hợp, đánh giá hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình

HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 (tháng 6/2022).

IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bộ cục

Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, gồm có 04 Điều:

Điều 1: Thông qua phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, gồm các nội dung:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát
2. Mục tiêu cụ thể

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp
2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên
3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật
4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên
5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế
6. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

Điều 2: Nguồn lực thực hiện

Điều 3: Tổ chức thực hiện

Điều 4: Hiệu lực thi hành

Kính trình HĐND tỉnh xem xét thông qua (*Có dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các văn bản tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương đính kèm*)./Minh

Noi nhận:

- Nhu trên;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Lịch

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2022 của Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, gồm những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thanh niên tỉnh Gia Lai phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; sống có lý tưởng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có tinh thần học tập nâng cao văn hóa, kiến thức, kỹ năng sống; có ý chí lập thân, lập nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, năng động,

sáng tạo, tự tạo việc làm, hiểu biết khoa học, công nghệ. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên; 80% thanh niên công nhân; 75% thanh niên nông thôn, đô thị, thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm dưới các hình thức phù hợp điều kiện sinh hoạt và công tác.

- Hằng năm, bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý Nhà nước cho ít nhất 20% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức các cấp trong tỉnh.

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030, đạt tỷ lệ 100%.

- Phấn đấu đến năm 2030, có 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở trở lên.

- Phấn đấu đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (*so với năm 2020*).

c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học đóng chân trên địa bàn tỉnh, sinh viên trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Hằng năm, bảo đảm 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.

- Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Mỗi năm giải quyết việc làm cho 18.000 thanh niên (*ưu tiên giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên dân tộc thiểu số*) góp phần đến năm 2030 giảm tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị xuống dưới 7% và giảm tỷ lệ thanh niên thiểu số làm việc ở nông thôn xuống dưới 6%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phấn đấu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; kiến thức dân số và phát triển, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; kiến thức về HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ

thanh niên được tiếp cận thân thiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia đóng bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại khu công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

d) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và nơi cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

- Đến năm 2030, có 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh có điểm sinh hoạt tập trung cho thanh thiếu nhi, góp phần định hướng lối sống lành mạnh, ngăn ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên.

e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội LHTN các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế-xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Đến năm 2030, phấn đấu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được bố trí đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động

của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên trong tỉnh;

b) Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Nghị quyết.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, pháp luật về thanh niên trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020, pháp luật có liên quan, các điều ước, thỏa thuận khu vực và quốc tế mà tỉnh Gia Lai tham gia, ký kết;

b) Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong nước và tài năng trẻ đang công tác, học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng và phát triển tỉnh Gia Lai;

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại khu kinh tế - quốc phòng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược, Chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên;

b) Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới;

c) Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác;

dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên;

d) Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

đ) Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới được tiếp cận, học tập miễn phí;

b) Triển khai cơ chế hợp tác giữa các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên;

c) Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên;

d) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đổi tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất.

đ) Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, thanh niên khởi nghiệp; hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp khả thi của thanh niên; kêu gọi các nguồn vốn, tổ chức hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Tăng cường hợp tác quốc tế trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; giao lưu thanh niên; tích cực, chủ động tham gia xây dựng, ký kết và thực hiện điều ước, thỏa thuận khu vực và quốc tế về thanh niên;

b) Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên;

c) Khai thác, phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên gắn với thực hiện và hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc, chỉ tiêu phát triển thanh niên toàn cầu và các cam kết, mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.

6. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội và thanh niên

a) Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên;

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp, Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh Gia Lai nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương;

c) Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Điều 2. Nguồn lực thực hiện

1. Nhà nước bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 phù hợp quy định của Nhà nước. Trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh;

2. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo thiết thực, hiệu quả các mục tiêu cụ thể trong Nghị quyết này;

- Lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên trong nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội của địa phương hàng năm và từng giai đoạn;

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết bảo đảm tiến độ đặt ra; xác định cụ thể nguồn và bảo đảm bố trí đủ kinh phí tổ chức đối thoại với thanh niên theo quy định tại khoản 1, Điều 10 của Luật thanh niên năm 2020, Nghị định số 13/2021/ND-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ và bố trí kinh phí điều tra, khảo sát về thanh niên để triển khai thực hiện đảm bảo quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ Nội vụ ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam và Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam và các nhiệm vụ khác.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2022./.

Noi nhận:

- Như điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Gia Lai, Báo Gia Lai, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH